

Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG TẠI LÀNG NGHỀ CƠ KIM KHÍ PHÙNG XÁ - THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

Đỗ Thị Dinh^{1*}, Ngô Thị Thuận²

¹*NCS Khoa Kinh tế và PTNT, Học viện Nông nghiệp Việt Nam*

²*Khoa Kinh tế và PTNT, Học viện Nông nghiệp Việt Nam*

Email : dothi_dinh@yahoo.com*

Ngày nhận bài: 07.12.2015

Ngày chấp nhận: 18.03.2016

TÓM TẮT

Từ các dữ liệu thứ cấp thu thập được từ Bộ Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm nghiên cứu môi trường địa chất, phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Thạch Thất, kết quả phỏng vấn cán bộ phụ trách môi trường của xã, các chuyên gia về môi trường làng nghề, bài viết đã tập trung làm rõ thực trạng ô nhiễm môi trường đất, nước, không khí và lượng rác thải hàng ngày tại làng nghề cơ kim khí Phùng Xá - Thạch Thất - Hà Nội; Các hạn chế trong quản lý môi trường làng nghề của xã Phùng xá. Từ đó, đề xuất 6 giải pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường làng nghề Phùng Xá, gồm: (1) Quy hoạch, kế hoạch bảo vệ môi trường làng nghề; (2) Tăng cường áp dụng công cụ kinh tế trong quản lý môi trường làng nghề; (3) Tăng cường cán bộ chuyên trách về môi trường; (4) Tuyên truyền vận động, nâng cao ý thức của người dân về bảo vệ môi trường; (5) Giải pháp kỹ thuật; (6) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra.

Từ khóa: Làng nghề, ô nhiễm môi trường, quản lý môi trường.

Environmental Pollution in Metalware Handicraft Village of Phung Xa - Current status and Solutions

ABSTRACT

Based on the secondary data collected from the Ministry of Natural Resources and Environment, Research Center for Geological Environment, and the Thach That Natural Resources and Environment Department as well as the interviews of communal officials and the regarded experts, the research paper focused on the discussion of the following issues. The former is clarification of the daily environmental pollutions of air, soil, and water in Phung Xa, the craft village in Thach That, Hanoi. The latter is limitations in environmental management of Phung Xa. Hence, six measures to reduce environmental pollution Phung Xa village were suggested, as such: (1) Specify environmental protection plan; (2) Enhance the applicability of economic instruments for craft village environmental management; (3) Strengthen the staff's ability regarding the environment management; (4) Advocate and improve people's awareness on environmental protection; (5) Propose technical solution; (6) Increase inspection and monitoring activities.

Keywords: Craft village, environmental management, environmental pollution.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Làng nghề có vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế xã hội ở khu vực nông thôn. Làng nghề thu hút nhiều thành phần kinh tế tham gia: kinh tế cá thể chiếm 72%, kinh tế tập thể chiếm 18%, doanh nghiệp tư nhân 10%; thu hút tới 11 triệu lao động, chiếm khoảng 30% lực

lượng lao động nông thôn; mức thu nhập của người lao động ngành nghề cao gấp từ 3 đến 4 lần so với người lao động thuần nông (Bộ Tài nguyên và Môi trường, 2008).

Tuy nhiên, cùng với sự phát triển của các làng nghề thì vấn đề ô nhiễm môi trường ngày càng gia tăng, gây tác hại rất lớn cho sản xuất nông nghiệp, đặc biệt đến sức khỏe cộng đồng

dân cư. Ô nhiễm môi trường tại các làng nghề hiện nay đang là vấn đề nóng bỏng, thu hút sự quan tâm đặc biệt của các nhà quản lý, nhà khoa học, cộng đồng dân cư và xã hội.

Làng nghề cơ kim khí Phùng Xá thuộc huyện Thạch Thất - thành phố Hà Nội nổi tiếng với các sản phẩm cơ kim khí như cuốc, xẻng, bần lè, cửa cuốn... tạo ra giá trị kinh tế cao cho địa phương. Bên cạnh việc góp phần phát triển kinh tế địa phương, hoạt động nghề cơ kim khí cũng đã gây ô nhiễm môi trường và từng là một trong những điểm nóng về ô nhiễm môi trường trên địa bàn Hà Nội. Song, cho đến nay vẫn chưa có một nghiên cứu chính thức nào về mức độ ô nhiễm, giải pháp khắc phục. Chính vì vậy, bài viết này trình bày kết quả nghiên cứu về thực trạng ô nhiễm môi trường tại làng nghề cơ kim khí Phùng Xá - huyện Thạch Thất - thành phố Hà Nội để tìm ra giải pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường là việc làm hết sức cần thiết.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Thu thập dữ liệu

- Dữ liệu, thông tin thứ cấp: Dữ liệu và thông tin thứ cấp sử dụng trong bài viết được thu thập chủ yếu từ các báo cáo tổng kết của xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất. Ngoài ra, những thông tin liên quan đến vấn đề nghiên cứu được thu thập từ các báo cáo khoa học; niên giám thống kê Thành phố Hà Nội, Sổ Công thương Hà Nội và các trang mạng internet; các bài đăng tạp chí về ô nhiễm môi trường và giảm thiểu ô nhiễm môi trường làng nghề.

- Dữ liệu, thông tin sơ cấp: các dữ liệu có liên quan đến các hộ sản xuất kinh doanh, các loại chất thải, các đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải, ý kiến của các cơ quan quản lý, người dân về ô nhiễm và giảm thiểu ô nhiễm môi trường làng nghề. Các dữ liệu này được thu thập thông qua phỏng vấn 30 hộ làng nghề bằng bảng hỏi bán cấu trúc (phiếu phỏng vấn); phỏng vấn cán bộ cấp xã đặc biệt là cán bộ phụ trách mảng môi trường.

Ngoài ra, chúng tôi còn xin tham vấn ý kiến của một số chuyên gia về môi trường làng nghề

nhằm đề xuất được những giải pháp hữu hiệu giảm thiểu ô nhiễm môi trường làng nghề Phùng Xá - Thạch Thất - Thành phố Hà Nội.

2.2. Xử lý và tổng hợp dữ liệu

Tài liệu thứ cấp và sơ cấp thu thập được, chúng tôi có kiểm tra lại, nhất là các phiếu điều tra trước khi đưa vào tổng hợp số liệu. Sử dụng các công cụ của phần mềm Excel tiến hành phân tổ theo từng loại ô nhiễm. Kết quả tổng hợp dữ liệu được trình bày trên các bảng số liệu.

Các số liệu được phân tích chủ yếu dựa vào phân tích thống kê mô tả thông qua các chỉ tiêu số tuyệt đối, số tương đối, số bình quân để phân tích, so sánh mức độ ô nhiễm...

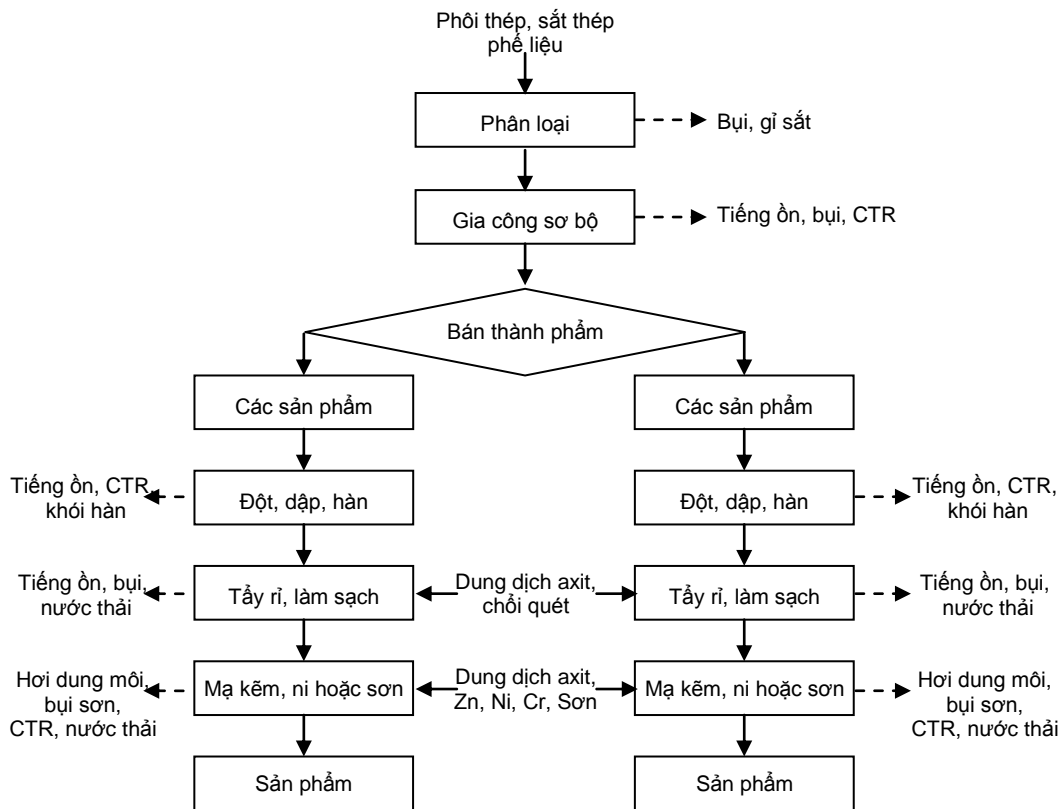
3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Sơ lược về tình hình sản xuất kinh doanh nghề cơ kim khí Phùng Xá

Làng nghề cơ kim khí Phùng Xá thuộc thôn Vĩnh Lộc xã Phùng Xá, được công nhận làng nghề truyền thống năm 2001. Năm 2013, làng nghề cơ kim khí Phùng Xá có tổng số 1.967 hộ với 6.884 nhân khẩu, 4.199 lao động trong đó có 2.350 lao động làng nghề; Tổng giá trị sản xuất của làng nghề đạt 486.912 triệu đồng trong đó giá trị sản xuất công nghiệp đạt 311.624 triệu đồng. Làng nghề cơ kim khí Phùng Xá đã phát triển mạnh từ khi hoàn thành hạ tầng cụm công nghiệp tạo mặt bằng cho 366 hộ làng nghề chuyển ra sản xuất tập trung. Mặc dù làng nghề cơ kim khí Phùng Xá đã phát triển mạnh, song quy mô sản xuất còn nhỏ lẻ, công nghệ sản xuất còn lạc hậu, chủ yếu là công nghệ sản xuất cũ, tình trạng ô nhiễm môi trường phát sinh.

Quy trình sản xuất gây ra các vấn đề ô nhiễm phát sinh được thể hiện trong hình 1.

Theo quy trình công nghệ gia công cơ khí và các vấn đề ô nhiễm phát sinh (Hình 1) thì hầu như các bước từ phân loại, gia công sơ bộ, đột dập, hàn, tẩy rỉ, làm sạch, mã kẽm, sơn đều làm xuất hiện bụi, gỉ sắt, tiếng ồn, khói, nước thải với các độc tố như CTR, axit, Zn, Ni, Cr làm ô nhiễm môi trường nước, không khí và đất.



Hình 1. Quy trình công nghệ gia công cơ khí và các vấn đề ô nhiễm phát sinh

Nguồn: Điều tra tháng 4 năm 2012

3.2. Thực trạng ô nhiễm môi trường tại làng nghề cơ kim khí Phùng Xá

3.2.1. Lượng chất thải sinh ra từ làng nghề

a. Nước thải

Ước tính lượng nước thải sản xuất nghề của xã Phùng Xá được thể hiện qua bảng 1.

Bảng 1. Ước tính lượng nước thải sản xuất nghề của xã Phùng Xá (ĐVT: m³/ngày)

Sản xuất sản phẩm	Lượng nước thải	
	Trong làng	Cụm công nghiệp
Bản lề	471	301,44
Nông cụ	18	0
Sắt thép xây dựng	132,6	331,5
Bản lề mạ		22,8
Dây thép mạ		6,72
Tổng		1.284,06

Nguồn: Phỏng vấn hộ làm nghề tháng 4 năm 2012

Số liệu bảng 1 cho thấy, lượng nước thải sản xuất tại làng nghề cơ kim khí Phùng Xá trong 1 ngày là tương đối lớn (1.284,06 m³/ngày). Trong đó, khối lượng nước thải được xử lý thì rất nhỏ khoảng 129 m³/ngày, số còn lại chưa được xử lý và xả thẳng xuống hệ thống thoát nước của địa phương gây ô nhiễm nghiêm trọng.

b. Chất thải rắn

Lượng chất thải rắn ước tính thải ra trong 1 ngày của xã Phùng Xá được thể hiện qua bảng 2.

Số liệu bảng 2 cho thấy, lượng rác thải chủ yếu là từ kinh doanh thương mại và dịch vụ chiếm tới 55,31%, rác thải sinh hoạt chiếm 30,08% tổng lượng rác thải trong ngày. Thành phần của rác thải ở Phùng Xá bao gồm: Rác hữu cơ, giấy, nhựa cao su, len, vải, thủy tinh, đá, đất sét, sành sứ, xương, vỏ hộp, xỉ than, các tạp chất khác. Trong đó, thành phần chủ yếu là rác hữu

cơ. Rác hữu cơ và thức ăn dư thừa chiếm 46% trong tổng lượng rác thải của xã; Rác thải là thủy tinh, đá, đất sét, sành sứ và xỉ than cũng chiếm khá cao tới 36% tổng lượng rác thải của xã (Bảng 3).

Bảng 2. Lượng chất thải rắn ước tính thải ra trong 1 ngày của Phùng Xá (ĐVT: Tấn/ngày)

Loại rác thải	Lượng rác thải
Rác thải sinh hoạt	5,438
Rác thải chăn nuôi	1,840
Rác thải công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp	0,800
Rác thải do kinh doanh thương mại và dịch vụ	10,000
Tổng	18,078

Nguồn: Phòng vấn cán bộ môi trường tháng 4 năm 2012

3.2.2. Thực trạng ô nhiễm môi trường tại làng nghề

a. Thực trạng ô nhiễm môi trường đất

Quá trình phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp (TTCN) tại Phùng Xá trong những năm qua đã tác động không nhỏ đến môi trường nói chung và môi trường đất nói riêng. Nguyên

nhân là do nước thải công nghiệp không được xử lý hoặc xử lý chưa triệt để đã xả trực tiếp ra kênh rạch, rác thải không được thu gom xử lý.

Tình trạng ô nhiễm môi trường đất được phản ánh qua kết quả đo đạc tại một số vị trí đại diện cho làng nghề. Kết quả quan trắc của Trung tâm nghiên cứu môi trường địa chất được thể hiện trong bảng 4.

Số liệu bảng 4 cho thấy, so với tiêu chuẩn môi trường đất tại các điểm đo đều có hiện tượng ô nhiễm.

b. Thực trạng ô nhiễm môi trường nước

Kết quả phân tích nước thải tại Phùng Xá được thể hiện qua bảng 5.

Kết quả phân tích nước thải trong bảng 5 cho thấy, nồng độ các chất ô nhiễm như BOD₅, COD, chất rắn lơ lửng, Fe, CN⁻ đều vượt quá tiêu chuẩn cho phép: hàm lượng Fe vượt từ 1- 21 lần, hàm lượng CN⁻ vượt từ 60 - 140 lần, chất rắn lơ lửng vượt từ 1,5 - 3 lần so với TCVN 5945 – 1995 (B).

c. Thực trạng ô nhiễm môi trường không khí

Môi trường không khí tại Phùng Xá so với tiêu chuẩn môi trường Việt Nam có dấu hiệu bị ô nhiễm thể hiện qua bảng 6.

Bảng 3. Thành phần chất thải rắn của xã Phùng xá (Tính bình quân trên 10kg rác thải phân loại)

Thành phần	Khối lượng (kg)	Tỷ lệ (%)
Rác thải hữu cơ	2,20	22,00
Thức ăn dư thừa, xác sinh vật, chất thải chăn nuôi, tàn dư thực vật...	2,40	24,00
Giấy	0,50	5,00
Nhựa, cao su	0,70	7,00
Kim loại	0,06	0,59
Len, vải	0,10	1,00
Thủy tinh, đá, đất sét, sành sứ	2,10	21,00
Xương, vỏ hộp	0,15	1,50
Sỉ than	1,50	15,00
Các tạp chất khác	0,29	2,91
Tổng	10,00	100,00

Nguồn: Điều tra tháng 4 năm 2012

Bảng 4. Các chỉ tiêu phân tích mẫu đất và một số chỉ tiêu phân tích vi lượng (mg/kg) môi trường đất tại Phùng Xá

Điểm đo	Đ01	Đ02	Đ03
Độ ẩm (%)	69	60	65
pH/KCl	4,83	7,63	7,6
Tổng P	2,11	2,11	0,99
K ⁺ +Na ⁺	0,87	4,25	3,39
SO ₄ ²⁻	0,15	0,59	0,7
Ca ²⁺	0,69	0,58	0,55
Mg ²⁺	7,8	4,9	3,15
Fe ²⁺	2,84	5,7	2,43
Cl ⁻	1,05	1,17	2,75
Cu ²⁺	1,56	2,7	1,83
Zn	1,06	0,75	2,3
Pb	0,007	0,014	0,012
Cd	0,09	0,012	0,04

Ghi chú: Đ01: Cơ sở sản xuất của bà Hoa, điểm công nghiệp xã Phùng Xá; Đ02: Cơ sở Bẫy Thành, điểm công nghiệp xã Phùng Xá; Đ03: Cơ sở Trung Hà, điểm công nghiệp xã Phùng Xá

Nguồn: Trung tâm nghiên cứu môi trường địa chất, 2010

Bảng 5. Kết quả phân tích nước thải tại Phùng Xá

Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	M ₁	M ₂	TCVN 5945 – 1995 (B)	
				A	B
pH		6	10	6 ÷ 9	5,5 ÷ 9
COD	mg/l	139	152	50	100
BOD ₅	mg/l	96	120	20	50
Chất rắn lơ lửng	mg/l	179	308	50	100
Hàm lượng Fe	mg/l	105	6,5	1	5
Hàm lượng HCN	mg/l	14	6	0,05	0,1
Hàm lượng S ²⁻	mg/l	0,1	0	0,2	0,5
Hàm lượng Zn	mg/l	2,4	2,7	1	2
Hàm lượng Clo	mg/l	0,74	2	0,1	0,5
Hàm lượng Cr	mg/l	0,03	0,15	0,05	0,1
Coliform	MPN/100ml	5400	9.600	5.000	10.000

Ghi chú: M₁: Nước thải sau mạ ống của gia đình ông Khang xóm Mới, thôn Vĩnh Lộc; M₂: Nước thải sau mạ của gia đình anh Hải xóm 8, thôn Vĩnh Lộc

Nguồn: Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Thạch Thất, 2012; Bộ Tài nguyên và Môi trường, 2008

Bụi trong không khí tại làng nghề Phùng Xá do quá trình vận chuyển nguyên liệu, bụi phát tán từ các lò nung, bụi do quá trình gia công kim loại... Hàm lượng bụi cao trong không

khí có tác động tiêu cực đến môi trường sống của con người và hệ sinh thái trong khu vực.

Các loại khí thải như: CO, SO₂, NO_x được phát sinh chủ yếu từ quá trình cháy của than, củi

Bảng 6. Chất lượng môi trường không khí tại Phùng Xá

Địa điểm đo	Thời gian	Bụi lơ lửng (mg/m ³)	Độ ồn (dBA)	SO ₂ (mg/m ³)	CO (mg/m ³)	NO ₂ (mg/m ³)	Pb (mg/m ³)
KK1	8h40-9h40	0,086	67	0,046	0,065	0,141	0,0005
	12h30-13h30	0,095	62	0,052	0,114	0,264	KPHT
KK2	10h00-12h00	0,054	89	0,079	3,03	0,114	0,0009
	17h05-18h05	0,046	80	0,007	2,46	0,005	KPHT
KK3	10h00-11h00	0,35	78	0,041	4,41	0,12	KPHT
	16h10-17h10	0,245	76	0,043	3,2	0,24	0,0009
TCVN5937:2005	TB 1giờ	0,3	70	0,35	30	0,2	-

Ghi chú: “-”: Không quy định; KPHT: Không phát hiện thấy; KK2: Cơ sở sản xuất Dương Thủy cống núi xã Phùng Xá; KK1: Cụm công nghiệp xã Phùng Xá; K3: Công ty Vạn Cát 2 xã Phùng Xá
 Nguồn: Trung tâm nghiên cứu môi trường địa chất, 2010

dùng trong các lò nấu kim loại, lò nung và việc đốt các chất thải hoặc do giao thông vận chuyển nguyên, nhiên liệu trong địa phận làng nghề...

Hơi axit, hơi kiềm, hơi kim loại, hơi hoá chất từ các quá trình hàn chập, quá trình mạ, lò nấu kim loại và hoạt động của các xưởng rút sắt dây cũng là các nguồn phát thải các khí gây ô nhiễm này.

Tiếng ồn: Hầu hết các công đoạn của quá trình gia công kim loại đều gây ra tiếng ồn, nhưng nguồn chính gây ra ô nhiễm tiếng ồn là máy đột dập, cắt cóc, thùng quay sóc và máy cán. Ngoài ra, còn một số nguồn gây ra tiếng ồn khác như từ quá trình bốc dỡ nguyên liệu và sản phẩm tại các cơ sở, tiếng ồn do xe vận chuyển ra vào làng nghề.

3.3. Đánh giá công tác quản lý môi trường tại làng nghề cơ kim khí Phùng Xá

* Công tác quy hoạch, kế hoạch bảo vệ môi trường làng nghề

Công tác quy hoạch, kế hoạch bảo vệ môi trường làng nghề đã được xã Phùng Xá quan tâm. Tuy nhiên, do những hạn chế về nhân lực cho quản lý môi trường tại địa phương cũng như vấn đề trang thiết bị và ngân sách đầu tư cho quản lý môi trường nên công tác này chưa thực sự có hiệu quả.

Hiện nay, ở cấp xã chưa có cán bộ chuyên trách về môi trường chỉ có một cán bộ phụ trách

địa chính kiêm môi trường. Như vậy, có thể nói nhân lực cho quản lý môi trường tại địa phương là rất mỏng và chưa chuyên sâu về chuyên môn.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác quản lý môi trường còn thiếu; ngân sách đầu tư cho quản lý môi trường còn hạn chế.

Chính vì những lý do trên, công tác điều tra về chất lượng môi trường còn gặp nhiều khó khăn; số liệu cụ thể làm cơ sở cho việc lập quy hoạch, kế hoạch bảo vệ môi trường còn hạn chế. Hàng năm xã Phùng Xá cũng đã có báo cáo về môi trường làng nghề nhưng chưa chi tiết, rất ít số liệu cụ thể phản ánh chất lượng môi trường, hơn nữa, đó chỉ là một nội dung trong báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội và môi trường của xã.

* Công tác tuyên truyền giáo dục về bảo vệ môi trường làng nghề

Hàng năm, xã Phùng Xá đã tổ chức các lớp tập huấn cho các hộ làm nghề. Tuy nhiên, các lớp tập huấn này chủ yếu về hoạt động sản xuất làng nghề, ít lớp tập huấn chuyên sâu về bảo vệ môi trường làng nghề.

Đối với cán bộ phụ trách về môi trường của xã cũng được tham gia các lớp tập huấn về môi trường do huyện tổ chức, tuy nhiên, các lớp này chưa được tổ chức thường xuyên.

* Công tác thanh tra, kiểm tra

Hàng năm đã có các đoàn thanh tra, kiểm tra về môi trường làng nghề, tuy nhiên, việc thanh tra, kiểm tra chưa triệt để. Trong quá

trình kiểm tra, cũng đã phát hiện về việc vi phạm môi trường tại một số hộ cũng như cơ sở sản xuất làm nghề nhưng việc xử lý vi phạm môi trường còn gặp nhiều khó khăn. Vẫn còn tình trạng hộ/cơ sở sản xuất vi phạm, gây ô nhiễm môi trường, phải nộp phạt nhưng không thực hiện nộp phạt. Điều đó, cho thấy hiện chưa có chế tài đủ mạnh để xử lý vi phạm môi trường.

3.4. Đề xuất giải pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường tại làng nghề cơ kim khí Phùng Xá

3.4.1. Quy hoạch, kế hoạch bảo vệ môi trường làng nghề

Nội dung cơ bản của quy hoạch, kế hoạch bảo vệ môi trường làng nghề là thường xuyên điều tra về chất lượng môi trường làng nghề, thu thập số liệu để làm cơ sở cho việc lập các quy hoạch môi trường theo các cấp và các kế hoạch dài hạn, trung hạn hay ngắn hạn; quy hoạch, kế hoạch bảo vệ môi trường phải đảm bảo tính đồng bộ, cân đối mục tiêu và nguồn lực, gắn chặt với chính sách đầu tư phát triển.

3.4.2. Tăng cường áp dụng công cụ kinh tế trong quản lý môi trường làng nghề

Căn cứ vào tình hình thực tiễn tại địa phương, có thể xây dựng những quy định về thu thuế bảo vệ môi trường trên địa bàn xã Phùng Xá nhằm điều tiết các đối tượng gây ô nhiễm môi trường. Bên cạnh đó, hỗ trợ các dự án đầu tư của tư nhân về BVMT thông qua các hình thức như hỗ trợ tài chính, cho vay với lãi suất ưu đãi...

Tăng cường áp dụng biện pháp ký quỹ môi trường, hệ thống đặt cọc hoàn trả đối với những cơ sở sản xuất có quy mô lớn còn gây ô nhiễm môi trường.

3.4.3. Tăng cường cán bộ chuyên trách về môi trường

Hiện nay, ở xã Phùng Xá, cán bộ địa chính kiêm phụ trách cả mảng môi trường, việc giải quyết vấn đề môi trường làng nghề đôi khi còn gặp khó khăn, do đó cần phải bổ sung cán bộ có chuyên môn, chuyên trách về môi trường nhằm

đạt được hiệu quả nhất định trong công tác quản lý môi trường và giảm thiểu ô nhiễm môi trường làng nghề.

3.4.4. Tuyên truyền vận động, nâng cao ý thức của người dân về bảo vệ môi trường

Ô nhiễm môi trường ảnh hưởng rất nhiều đến sức khỏe của người dân địa phương cũng như cảnh quan làng xã, vì vậy, cần phải tuyên truyền vận động người dân nâng cao ý thức về bảo vệ môi trường nhằm giữ được môi trường xanh, sạch, đẹp góp phần nâng cao đời sống tinh thần cũng như nâng cao chất lượng cuộc sống. Cụ thể, tuyên truyền sâu rộng tới người dân về tác hại của ô nhiễm môi trường cũng như việc thực hiện chính sách pháp luật của nhà nước về bảo vệ môi trường làng nghề thông qua phương tiện thông tin đại chúng như đài phát thanh ở xã; thông qua các lớp dạy nghề cho lao động tại địa phương; tổ chức tuyên truyền bằng hình thức tờ rơi, pano, áp phích và tổ chức tại cơ sở một số cuộc thi tìm hiểu về làng nghề và môi trường sống. Đảm bảo tuyên truyền phải thường xuyên liên tục và bám sát tới từng hộ dân.

3.4.5. Giải pháp kỹ thuật

Cải tiến công nghệ sản xuất nhằm hạn chế phát thải ra môi trường, đồng thời áp dụng biện pháp xử lý chất thải trước khi thải ra môi trường.

Đẩy mạnh xây dựng cơ sở hạ tầng và tăng cường đầu tư trang thiết bị phục vụ quản lý môi trường.

Thành lập trạm quan trắc môi trường tại xã đặc biệt là tại cụm công nghiệp Phùng Xá nhằm theo dõi tình hình ô nhiễm môi trường để kịp thời phối hợp với cơ quan quản lý môi trường cấp trên đề ra những biện pháp cần thiết khắc phục ô nhiễm.

3.4.6. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các cơ sở gây ô nhiễm môi trường. Cần xử lý triệt để những cơ sở sản xuất gây ô

nhiễm môi trường nghiêm trọng để có tính rắn đe đối với các cơ sở sản xuất khác.

4. KẾT LUẬN

Phát triển làng nghề làm ô nhiễm môi trường là điều không thể tránh khỏi. Vì vậy, thường xuyên điều tra, nghiên cứu mức độ ô nhiễm môi trường để tìm giải pháp khắc phục là việc làm có ý nghĩa quan trọng. So với tiêu chuẩn môi trường Việt Nam, môi trường đất, nước tại làng nghề cơ kim khí Phùng Xá bị ô nhiễm nặng. Khối lượng rác thải hàng ngày rất lớn (18,078 tấn/ngày), chủ yếu rác hữu cơ và chất thủy tinh, sành sứ. Môi trường không khí có dấu hiệu bị ô nhiễm. Hiện tại, ở làng nghề Phùng Xá, nhân lực quản lý môi trường, cơ sở vật chất cần thiết và thường xuyên thanh kiểm tra các vi phạm còn yếu. Để giảm thiểu những ô nhiễm này, các giải pháp cần áp dụng trong những năm tiếp theo là: (1) Quy hoạch, kế hoạch bảo vệ môi trường làng nghề; (2) Tăng cường áp dụng công cụ kinh tế trong quản lý môi trường làng nghề; (3) Tăng cường cán bộ chuyên trách về môi trường; (4) Tuyên truyền vận động, nâng cao ý thức của người dân về bảo vệ môi trường; (5) Giải pháp kỹ thuật; (6) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Tài nguyên và Môi trường (2008). Báo cáo môi trường quốc gia 2008 - Môi trường làng nghề Việt Nam.
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (2008). Hệ thống tiêu chuẩn về môi trường và các quy định mới nhất về bảo vệ môi trường, Nhà xuất bản Lao động - Xã hội.
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (2010). Báo cáo môi trường quốc gia 2010 – Tổng quan môi trường Việt Nam.
- Phòng tài nguyên và môi trường huyện Thạch Thất (2012). Báo cáo kết quả phân tích nước thải tại Phùng Xá.
- UBND huyện Thạch Thất (2010). Quy hoạch BVMT huyện Thạch Thất – Thành phố Hà Nội đến năm 2015, định hướng đến năm 2020 và những năm tiếp theo.
- Trung tâm nghiên cứu môi trường và địa chất (2010). Báo cáo kết quả phân tích mẫu đất, không khí tại làng nghề cơ kim khí Phùng Xá.
- UBND xã Phùng Xá (2011). Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ KT-XH và môi trường năm 2011 và phương hướng nhiệm vụ năm 2012.
- UBND xã Phùng Xá (2012). Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ KT-XH và môi trường năm 2012 và phương hướng nhiệm vụ năm 2013.
- UBND huyện Thạch Thất (2014). Đề án bảo tồn, phát triển làng nghề truyền thống huyện Thạch Thất giai đoạn 2014-2020.